

Bản án số: 56/2020/HNGĐ-ST

Ngày 23 - 4 - 2020

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXX-ST ngày 25 tháng 03 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu C, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 13, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Dương Quốc K; địa chỉ: Khu C, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 02/01/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị T (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng vào ngày 22/9/2010 (Số: 66/2010). Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan

điểm trong công việc, sinh hoạt và nuôi dạy con chung. Mặt khác, anh K mãi chơi không chăm lo đến cuộc sống gia đình, chị T đã khuyên bảo nhưng anh K không nghe dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Anh K đã nhiều lần đánh chị T. Do mâu thuẫn, vợ chồng chị hiện đã sống ly thân nhau. Nay, chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng đoàn tụ không có nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Dương Quốc K.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T khai: Chị và anh Dương Quốc K có 03 con là Dương Nhật M, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2010; Dương Nhật A, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2015 và Dương Nguyễn Tường V, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2017. Sau khi sống ly thân, chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng hai con là Dương Nhật M và Dương Nguyễn Tường V. Anh K hiện đang trực tiếp nuôi con chung là Dương Nhật A. Trường hợp ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Dương Nhật M và Dương Nguyễn Tường V. Chị T yêu cầu Tòa án giao cho anh Dương Quốc K trực tiếp nuôi con Dương Nhật A.

Về nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi hai con cùng chị T mỗi con mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 03 năm 2020 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T khai: Chị và anh Dương Quốc K không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Dương Quốc K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật song đến ngày mở phiên tòa, anh K vẫn không có mặt để trình bày ý kiến về việc chị T xin ly hôn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh K. Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị T và anh K được ly hôn. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K có 03 con chung là Dương Nhật M, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2010; Dương Nhật A, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2015 và Dương Nguyễn Tường V, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2017. Căn cứ tài liệu điều tra xác minh khả năng, điều kiện nuôi con của

mỗi bên, nguyện vọng của đương sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Dương Nhật M, và Dương Nguyễn Tường V, giao cho anh đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên anh Dương Quốc K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung với chị Nguyễn Thị T mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về tài sản chung, nguyên đơn khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết trong vụ án này. Về nghĩa vụ nộp án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Dương Quốc K phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K được xác lập vào năm 2010 là hợp pháp. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, trong lao động và nuôi dạy con chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm nhau. Do mâu thuẫn nên chị T và anh K hiện đã sống ly thân nhau. Chị T xin ly hôn anh K, Tòa án đã triệu tập anh K nhiều lần để trình bày ý kiến về việc chị T xin ly hôn nhưng anh K vẫn vắng mặt không có lý do. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị T và anh K được ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K có 03 con chung là Dương Nhật M, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2010; Dương Nhật A, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2015 và Dương Nguyễn Tường V, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2017. Khi ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Dương Nhật M và Dương Nguyễn Tường V. Chị T yêu cầu Tòa án giao cho anh Dương Quốc K trực tiếp nuôi con Dương Nhật A. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện từ khi sống ly thân đến nay, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con là Dương Nhật M và Dương Nguyễn Tường V và vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt. Anh K là người trực tiếp nuôi dưỡng

con Dương Nhật A và vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt. Chị T và anh K đều có công việc và thu nhập ổn định. Cháu Dương Nhật M có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy giao cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Dương Nhật M và Dương Nguyễn Tường V cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho anh Dương Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương Nhật A, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2015 cho đến khi con Dương Nhật A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp với Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình và phù hợp với nguyện vọng của con chung.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Dương Quốc K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung với chị Nguyễn Thị T mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T khai chị và anh Dương Quốc K không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Dương Quốc K phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K được quyền kháng cáo trong thời hạn do pháp luật quy định.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K.
2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Dương Nhật M, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2010 và Dương Nguyễn Tường V, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2017 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho anh Dương Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Dương Nhật A, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2015 cho đến khi con Dương Nhật A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Dương Quốc K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung với chị Nguyễn Thị T mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003458 ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Dương Quốc K phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã H; Thủy Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Cảnh Nguyễn Thị Lương

Lương Ngọc Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 4 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Cảnh

2. Nguyễn Thị Lương

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 102/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Chiến Thắng, thị trấn M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 13, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Dương Quốc K; địa chỉ: Khu Chiến Thắng, thị trấn M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Về điều luật áp dụng: *Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:*

Kết quả biểu quyết: 3/3

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Dương Nhật M, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2010 và Dương Nguyễn Tường V, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2017 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho anh Dương Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Dương Nhật A, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2015 cho đến khi con Dương Nhật A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Dương Quốc K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị Nguyễn Thị T mỗi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn

đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003458 ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Dương Quốc K phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Quốc K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 23 tháng 4 năm 2017.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Cảnh

Nguyễn Thị Lương

Lương Ngọc Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lương.
2. Ông Hoàng Đức Cảnh.

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành thảo luận về việc hoãn phiên tòa đối với vụ án thụ lý số 102/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Chiến Thắng, thị trấn M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 13, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Dương Quốc K; địa chỉ: Khu Chiến Thắng, thị trấn M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nguyên đơn có mặt. Bị đơn là anh Dương Quốc K vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử thảo luận về việc vắng mặt của bị đơn như sau:

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về nội dung: Quyết định hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 102/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Thời gian mở lại phiên tòa được ấn định như sau: Phiên tòa dân sự sẽ được mở vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Mạnh - Nguyễn Thị Lương

Lương Ngọc Anh